

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

VIỆT NAM

Số: 2041/QĐ-NHNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp Bộ năm 2023 (đợt 1) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với đề xuất từ Học viện Ngân hàng và Trường Đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 37/2015/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2015 quy định về quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc trách nhiệm quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ biên bản họp Hội đồng 4, 5, 6 - Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Chiến lược ngân hàng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp Bộ năm 2023 (đợt 1) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với đề xuất từ Học viện Ngân hàng và Trường Đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh (Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Viện Chiến lược ngân hàng có trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ trong Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặt hàng cấp Bộ năm 2023 (đợt 1) của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với đề xuất từ

Học viện Ngân hàng và Trường Đại học Ngân hàng thành phố Hồ Chí Minh theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Công nghệ ngành Ngân hàng; Viện trưởng Viện Chiến lược ngân hàng; Giám đốc Học viện Ngân hàng; Hiệu trưởng Trường Đại học ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h*

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Thống đốc NHNN (để b/c);
- Phó Thống đốc Nguyễn Kim Anh;
- Lưu VP, VCL4.TTMai (09). *h*

Đính kèm:

- Phụ lục Quyết định.

**KT.THÔNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC**



Nguyễn Kim Anh

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐẶT HÀNG CẤP BỘ NĂM 2023 (ĐỢT 1)
CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM ĐỐI VỚI ĐỀ XUẤT TỪ HỌC VIỆN NGÂN HÀNG VÀ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Đính kèm Quyết định số 2041/QĐ-NHNN ngày 01 tháng 10 năm 2022 của Thống đốc NHNN)

STT	Tên đề tài/dự án	Mã số	Đơn vị/ cá nhân đề xuất	Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu, yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu và phương thức tổ chức thực hiện
1	Tác động của phát triển lĩnh vực ngân hàng và thị trường chứng khoán trong thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo: Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam	ĐTNH.001/23	ThS. Phạm Thị Thúy Diễm, Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM	Mục tiêu nghiên cứu: Đánh giá vai trò của phát triển lĩnh vực ngân hàng và thị trường chứng khoán trong thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo ở các nước trên thế giới (bao gồm các nước phát triển và đang phát triển) và tại Việt Nam, từ đó làm cơ sở khoa học cho các khuyến nghị chính sách đối với Việt Nam trong thúc đẩy tiêu dùng năng lượng tái tạo. Nội dung nghiên cứu: - Hệ thống cơ sở lý thuyết và các nghiên cứu thực nghiệm về tác động của lĩnh vực ngân hàng và thị trường chứng khoán đến năng lượng tái tạo. - Xây dựng chỉ số tổng thể phát triển tài chính trong lĩnh vực ngân hàng và thị trường chứng khoán. - Xây dựng khung phân tích tác động của phát triển lĩnh vực ngân hàng và thị trường chứng khoán đến việc thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo. - Đánh giá tác động của phát triển lĩnh vực ngân hàng và thị trường chứng khoán đến thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo ở các nước phát triển và đang phát triển. - Đánh giá tác động của phát triển lĩnh vực ngân hàng và thị trường chứng khoán

				đến phát triển năng lượng tái tạo ở Việt Nam. - Khuyến nghị chính sách nhằm thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo ở Việt Nam. <i>Yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu:</i> - Đề tài cần đảm bảo về sự đầy đủ, phù hợp của các biến số trong mô hình đánh giá tác động của phát triển lĩnh vực ngân hàng và thị trường chứng khoán đến thúc đẩy phát triển năng lượng tái tạo. - Đề tài cần cập nhật số liệu nghiên cứu từ năm 2018 đến nay (vì việc huy động vốn cho phát triển năng lượng tái tạo chủ yếu tập trung vào giai đoạn sau năm 2018).
2	Tác động của rủi ro trong chuỗi cung ứng đến kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp dệt may tại Việt Nam	ĐTNH.002/23	TS. Nguyễn Văn Hà, Khoa Quản trị Kinh doanh, Học viện Ngân hàng	<i>Mục tiêu nghiên cứu:</i> Phân tích, đánh giá tác động của rủi ro trong chuỗi cung ứng đến kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp dệt may tại Việt Nam, từ đó đưa ra khuyến nghị chính sách nhằm hạn chế rủi ro trong chuỗi cung ứng và nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp dệt may Việt Nam. <i>Nội dung nghiên cứu:</i> - Hệ thống hóa cơ sở lý luận về rủi ro trong chuỗi cung ứng. - Xác định và đo lường các rủi ro trong chuỗi cung ứng dệt may tại Việt Nam. - Phân tích tác động của rủi ro trong chuỗi cung ứng đến kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp dệt may Việt Nam. - Đề xuất một số hàm ý chính sách nhằm hạn chế rủi ro trong chuỗi cung ứng và nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp dệt may Việt Nam. <i>Yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu:</i> - Luận giải rõ ràng về cách xác định và đo lường rủi ro trong chuỗi cung ứng

				đến kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp dệt may tại Việt Nam dựa trên mô hình định lượng với các biến số phù hợp. - Đưa ra tiêu chí đánh giá kết quả kinh doanh của doanh nghiệp một cách đầy đủ và phù hợp.
3	Giám sát rủi ro tài chính liên quan đến biến đổi khí hậu trong các ngân hàng Việt Nam	ĐTNH.003/23	PGS.TS. Hạ Thị Thiều Dao, Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM	Mục tiêu nghiên cứu: Đề xuất khuyến nghị đối với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) khung pháp lý về các nguyên tắc giám sát rủi ro tài chính liên quan đến biến đổi khí hậu và công cụ để giám sát việc tuân thủ các nguyên tắc được khuyến nghị, trong đó có xây dựng kịch bản kiểm tra sức chịu đựng của các ngân hàng thương mại (NHTM). Nội dung nghiên cứu: - Làm rõ khái niệm, các kênh truyền dẫn rủi ro tài chính liên quan đến biến đổi khí hậu, mối liên hệ giữa rủi ro tài chính liên quan đến biến đổi khí hậu với các rủi ro trọng yếu khác của các NHTM. - Tổng hợp các nguyên tắc giám sát, quản trị rủi ro tài chính liên quan đến biến đổi khí hậu của Ủy ban Basel về Giám sát ngân hàng (trong đó bao gồm việc đánh giá, kiểm tra sức chịu đựng và mối liên hệ đối với các nguyên tắc cốt lõi - BCP và quy trình giám sát - SRP) và của ngân hàng trung ương các nước. - Kinh nghiệm quốc tế và bài học kinh nghiệm về giám sát rủi ro tài chính liên quan đến biến đổi khí hậu. - Phân tích hành lang pháp lý hiện hành và thực trạng công tác giám sát rủi ro tài chính liên quan đến biến đổi khí hậu của NHNN. - Phân tích thực trạng quản trị các rủi ro tài chính liên quan đến biến đổi khí hậu của các NHTM Việt Nam để đánh giá khả năng áp dụng một số nguyên tắc giám sát được khuyến nghị.

				- Đề xuất các khuyến nghị đối với NHNN để có khung pháp lý về các nguyên tắc giám sát rủi ro tài chính liên quan đến biến đổi khí hậu đối với các NHTM Việt Nam. - Đề xuất các công cụ giám sát việc tuân thủ các nguyên tắc được khuyến nghị, trong đó có xây dựng kịch bản kiểm tra sức chịu đựng của các NHTM.
4	Nghiên cứu ảnh hưởng của mức độ phức tạp kinh tế và các cú sốc kinh tế tới biến động kinh tế vĩ mô	ĐTNH.004/23	TS. Chu Khánh Lâm, Viện NCKH Ngân hàng, Học viện Ngân hàng	Mục tiêu nghiên cứu: - Làm rõ cơ sở lý luận về tác động của mức độ phức tạp kinh tế tới biến động kinh tế vĩ mô. - Đo lường ảnh hưởng của mức độ phức tạp kinh tế tới biến động kinh tế vĩ mô và đề xuất các khuyến nghị chính sách. - Xem xét khả năng mức độ phức tạp kinh tế sẽ giảm thiểu hay khuếch đại ảnh hưởng của hai cú sốc kinh tế (thương mại quốc tế và giá cả) tới biến động kinh tế vĩ mô và đề xuất các khuyến nghị chính sách. Nội dung nghiên cứu: - Phân tích khái niệm và cách thức đo lường mức độ phức tạp kinh tế; phân tích cơ chế tác động của mức độ phức tạp kinh tế và các cú sốc kinh tế tới biến động kinh tế vĩ mô. - Phân tích mức độ phức tạp của kinh tế qua chỉ số economic complexity index và phân tích biến động kinh tế vĩ mô qua (i) biến động của tốc độ tăng trưởng kinh tế đặt trong mối quan hệ với tốc độ tăng trưởng; (ii) chỉ số world uncertainty index; (iii) tự xây dựng chỉ số bất ổn kinh tế vĩ mô qua các nhóm chỉ tiêu kinh tế. - Đo lường tác động của mức độ phức tạp kinh tế và các cú sốc kinh tế tới biến động kinh tế vĩ mô của các quốc gia trên thế giới. Xem xét liệu mức độ phức tạp kinh tế làm giảm hay khuếch đại ảnh hưởng của các cú sốc kinh tế tới biến động kinh tế vĩ mô. Dự kiến mẫu nghiên cứu trên 100 quốc gia từ năm 1980 tới nay

				(căn cứ vào mức độ sẵn có của dữ liệu khi triển khai). - Đề xuất các khuyến nghị chính sách trong xử lý mối quan hệ giữa mức độ phức tạp kinh tế, cú sốc kinh tế và biến động kinh tế vĩ mô hướng tới mục tiêu giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng và bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế trong bối cảnh tình hình thế giới biến động nhanh, phức tạp, chưa có tiền lệ. <i>Yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu:</i> - Trong mục tiêu và nội dung nghiên cứu, cần phải hướng tới, dành thời lượng nhiều hơn và nhấn mạnh trường hợp Việt Nam. - Nhóm nghiên cứu cần: (i) thực hiện khảo sát mối quan hệ giữa 2 chuỗi chỉ số chung (chỉ số mức độ phức tạp kinh tế và chỉ số về biến động kinh tế vĩ mô) để có các phân tích định lượng phù hợp; (ii) thực hiện khảo sát trên cơ sở phân rã tác động của các thành tố cấu thành trong 2 chỉ số nói trên lên nhau.
5	Quản trị đại học trong bối cảnh tự chủ tài chính hướng tới tự chủ đại học tại các trường đại học trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.	ĐTNH.005/23	PGS.TS. Phạm Thị Hoàng Anh, Viện NCKH Ngân hàng, Học viện Ngân hàng	<i>Mục tiêu nghiên cứu:</i> - Làm rõ nội hàm của quản trị đại học trong mối quan hệ với tự chủ đại học. Mối quan hệ giữa các cấu phần tự chủ đại học: tự chủ về tổ chức, nhân sự, tự chủ về học thuật và tự chủ tài chính. Trong đó nhấn mạnh vai trò của tự chủ tài chính. - Làm rõ các mô hình quản trị đại học trên thế giới, mô hình quản trị đại học tại Việt Nam làm căn cứ tham khảo cho đề xuất mô hình quản trị đại học tại các trường đại học thuộc NHNN trong bối cảnh tự chủ tài chính (trước mắt) và tự chủ đại học (lâu dài). - Chỉ rõ chức năng nhiệm vụ của từng bộ phận trọng hệ thống quản trị đại học này. - Đề xuất giải pháp, khuyến nghị chính sách đối với NHNN nhằm tăng cường hiệu quả quản trị đại học đối với các trường đại học trực thuộc NHNN trong bối

				cảnh tự chủ tài chính hướng tới tự chủ đại học giai đoạn từ 2023 đến năm 2030. Nội dung nghiên cứu: - Cơ sở lý thuyết về quản trị đại học trong bối cảnh tự chủ tài chính. - Kinh nghiệm trong nước và quốc tế về quản trị đại học trong bối cảnh tự chủ tài chính (các mô hình quản trị, ưu/nhược điểm của từng mô hình, khả năng áp dụng đối với trường đại học trong thuộc NHNN) - Thực trạng quản trị đại học tại các trường đại học trực thuộc NHNN. - Đề xuất, khuyến nghị giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả quản trị đại học đối với các trường đại học trực thuộc Ngân hàng Nhà nước trong bối cảnh tự chủ tài chính hướng tới tự chủ đại học. Phương thức tổ chức thực hiện: Đề tài cần có các thành viên đến từ Học viện Ngân hàng, Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh, Vụ Tài chính - Kế toán, Vụ Tổ chức cán bộ.
--	--	--	--	--